

Bản án số: 70/2021/DS-ST

Ngày: 02-12-2021.

“V/v tranh chấp dân sự về bồi  
thường thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Phát Triền.

2. Ông Đặng Văn Hai.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Phan Bích Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2020/TLST-DS, ngày 22 tháng 4 năm 2020 về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40A/2021/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 682/TB-TA ngày 23 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 799/2021/QĐST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 811/2021/QĐST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 826/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 837/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 878/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 878/TB-TA ngày 28 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 960/2021/QĐST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021, Thông báo về việc

thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 960.1/TB-TA ngày 15 tháng 11 năm 2021; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; trú tại: Số nhà X, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (Có mặt).

*Người đại diện hợp pháp*: Trần Văn N, sinh năm 1974 (Vắng mặt), trú tại: Số nhà Y, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 12 năm 2019).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Văn H*: Luật sư ông Lê Thành N, thuộc đoàn luật sư TP.H; địa chỉ Tầng 4 Tòa nhà H số Z đường M, phường Đ, quận M, TP.H (Có mặt).

- *Bị đơn*: Phan Anh D, sinh ngày 11/5/2001; trú tại: Số nhà K, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

*Người đại diện hợp pháp*: Lê Quang M, sinh năm 1958 (Có mặt); trú tại: Số nhà N, Khóm O, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 08 tháng 6 năm 2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1974; trú tại: Số nhà X, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

*Người đại diện hợp pháp*: Trần Văn Nhã, sinh năm 1974 (Vắng mặt), trú tại: Số nhà Y, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Mỹ C (Văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 12 năm 2019).

2. Phan Văn N, sinh năm 1971;

3. Trần Thị Lệ H, sinh năm 1972;

Cùng trú tại: K, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

*Người đại diện hợp pháp*: Lê Quang M, sinh năm 1958 (Có mặt); trú tại: Số nhà N, Khóm O, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn N và Trần Thị Lệ H (Văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 5 năm 2021).

*Người làm chứng*:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; trú tại: Số nhà A, ấp Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ (Có mặt).

2. Lâm Phước N (Út S), sinh năm 1984; trú tại: Số nhà B, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (Vắng mặt).

3. Phạm Tuấn T, sinh năm 1997; trú tại: Số nhà C, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (Vắng mặt).
4. Lê Văn Đ, sinh năm 1965; trú tại: Số nhà D, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ (Có mặt).
5. Phạm Đức T, sinh năm 1959; trú tại: Số nhà E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H có đơn khởi kiện ngày 07/11/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Văn H trình bày:*

Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 07/7/2019 ông H đi ruộng trên người có mang bình xịt để phun thuốc trừ sâu, trước khi đi ông H có uống một hai ly rượu, ông H điều khiển xe mô tô biển số 67H3-0855 trên đường Dal lộ nông thôn thuộc ấp T, xã T đến đoạn cua thì Phan Anh D điều khiển xe mô tô biển số 67B1-14.504 chạy ngược chiều bất ngờ xảy ra va quệt với xe của ông H điều khiển, do D ôm cua không được nên xe của D chạy đâm thẳng vào xe của ông H. Xe của D va chạm vào vị trí chính giữa xe của ông H, ngay vị trí đạp cần số của xe làm cho cần số xe của ông H bị cong; xe của ông H ngã về phía bên lề phải hướng đi của ông H, xe của D ngã nằm giữa lộ, xe của ông H bị cong cần đạp số còn xe của D không có hư hao gì, D không có thương tích, ông H thì bị thương ở chân trái. Khi 02 xe xảy ra va chạm không có ai chứng kiến, ông H cũng không có trình báo với cơ quan có thẩm quyền đến lập biên bản sự việc vì nghĩ chỗ xóm giềng. Sau khi sự việc xảy ra ông H được những người ở gần đó chở đi đến trạm y tế xã T để băng bó vết thương rồi về nhà. Sau đó có đến Trung tâm y tế huyện L để tiêm ngừa và điều trị, khoảng 07 ngày sau khi xảy ra tai nạn thì ông H có đến phòng khám của bác sĩ Q ở S để chụp X-Quang và kết quả chụp X-Quang xác định ông H bị gãy ngón trỏ chân trái. Sau đó ông H nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa S, tại đây điều trị từ ngày 16/7/2019 đến ngày 26/7/2019 thì chuyển đến Bệnh viện Quân Y7A tại thành phố H điều trị từ ngày 26/7/2019 đến ngày 07/8/2019 thì xuất viện. Tổng số tiền thuốc điều trị là 35.217.604 đồng. Trong ngày xảy ra tai nạn thì mẹ của D là bà Trần Thị Lệ H có đến trạm y tế xã T hỏi thăm và có gửi cho vợ của ông H 200.000đ hỗ trợ chi phí rửa vết thương và vài ngày sau bà Trần Thị Lệ H có đến nhà gửi cho vợ ông H 1.000.000 đồng để đi điều trị. Nguyễn Văn H điều trị về nhà thì 02 hôm sau ông Phan Văn N là cha của D có đến nhà của ông H hứa sẽ lo chi phí sửa chữa xe và điều trị vết thương, rồi từ đó về sau thì gia đình của D không có đến gia đình ông H để thỏa thuận gì cả.

Nguyễn Văn H yêu cầu Phan Anh D bồi thường cho ông theo các hóa đơn mà ông H đã điều trị như: Hóa đơn bán hàng số 0042689 ngày 08/7/2019 số tiền 56.800 đồng, Hóa đơn bán hàng số 0011438 ngày 26/7/2019 số tiền 3.036.801 đồng, Hóa đơn bán hàng số 0011439 ngày 26/7/2019 số tiền 1.700.000 đồng, Hóa đơn bán hàng số 131 ngày 29/7/2019 số tiền 476.890 đồng, Hóa đơn bán hàng số 53 ngày 29/7/2019 số tiền 1.177.290 đồng, Biên lai thu viện phí số NO 3077 ngày 29/7/2019 số tiền 6.000.000 đồng, Hóa đơn bán hàng số 44 ngày 29/7/2019 số tiền 2.053.820 đồng, Biên lai thu viện phí số NO 3153 ngày 02/8/2019 số tiền 8.000.000 đồng, Biên lai thu viện phí số NG 483922 ngày 06/8/2019 số tiền 11.181.091 đồng, Hóa đơn bán hàng số 122 ngày 06/8/2019 số tiền 1.534.912 đồng. Tổng số tiền 35.217.604 đồng trừ 1.200.000 đồng của bà H đã đưa, như vậy số tiền còn lại là 34.017.604 đồng; ông Nguyễn Văn H yêu cầu Phan Anh D tiếp tục bồi thường việc gây tai nạn cho ông số tiền còn lại là 34.017.604 đồng, ngoài ra ông H không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

*Bị đơn Phan Anh D và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Lệ H và Phan Văn N cùng ủy quyền cho ông Lê Quang M có lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông Lê Quang M trình bày:*

Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 07/7/2019 Phan Anh D có điều khiển xe máy biển kiểm soát 66B1 – 545.04 để đi bán nắm rơm; khi D điều khiển xe trên đường lộ Dal nông thôn thuộc ấp T, xã T, huyện L đến cua quẹo thì gặp xe của ông H chạy hướng ngược lại, trên xe của ông H mang bình xịt máy vừa chạy vừa cầm cần phun thuốc sâu lẩn ra ngoài đường, D thấy ông H chạy tốc độ nhanh nên D có bấm còi xe thì ông H loạng choạng và ông H tự té ngã về phía bên lề phải của hướng đi; xe của D cũng ngã về phía bên lề phải của hướng đi, D không có thương tích gì, ông H có bị thương ở chân trái. Sau đó những người ở gần đó lấy xe của D chạy chở ông H đến trạm y tế để rửa vết thương. D có điện cho bà Trần Thị Lệ H là mẹ của D hay, mẹ D có đến Trạm y tế trả 200.000 đồng trả cho Trạm y tế cho việc băng và rửa vết thương; sau khi rửa vết thương xong thì ông H về nhà. Lúc ở Trạm y tế Y sĩ của Trạm có kêu ông H sáng hôm sau đến Trung tâm y tế tiêm ngừa nên nghỉ tình làng nghĩa xóm nên bà H có đưa cho ông H 1.000.000 đồng để chích ngừa vì bà H cũng không biết ai đúng ai sai, nhưng ông H không nhận mà vợ ông H nhận.

Phan Anh D không đồng ý bồi thường số tiền 35.217.604 đồng theo yêu cầu của ông H; còn số tiền đã đưa cho ông H 1.200.000đ để trị bệnh, trước đây không yêu cầu nhận lại, nay tại phiên Tòa hôm nay Phan Anh D và Trần Thị Lệ H yêu cầu Nguyễn Văn H trả lại, nhưng Phan Anh D và Trần Thị Lệ H không làm đơn và cũng

không chịu nộp tiền án phí gì chỉ yêu cầu vậy, cho dù Tòa án có yêu cầu làm đơn yêu cầu hay nộp án phí Phan Anh D và Trần Thị Lệ H không làm.

*Người làm chứng ông Nguyễn Văn T trình bày:* Ông là xui gia với ông Nguyễn Văn H, ngày xảy ra tai nạn ông không chứng kiến gì, đến ngày 08/7/2019 ông có nghe ông H bị tai nạn nên ông có đến nhà thăm, thì trong lúc nói chuyện với ông H thì ông N có đến nhà ông H hỏi thăm bệnh của ông H và có nghe ông N nói “Chuyện xui rủi tai nạn không ai muốn, anh đi điều trị đi có gì về tôi tính, chiếc xe của anh có hư thì anh sửa đi, có gì về rồi tính luôn”, ông N còn nói “Tôi còn có công việc gấp lắm, vì đang làm nắm rom không có thời gian” rồi ông N đi về, ông chỉ nghe như vậy, ngoài ra không trình bày gì thêm.

*Người làm chứng ông Lê Văn Đ trình bày:* Ngày 07/7/2019 ông trên đường đi ruộng về nhà có gặp ông H bị tai nạn, rồi ông có cùng ông Lâm Phước N (Út S) điều ông H lên xe để T chở đến Trạm y tế rửa vết thương, hơi thở của ông H có mùi rượu, ngoài ra việc va chạm xe giữa ông H và D thì ông không biết.

*Người làm chứng ông Phạm Đức T trình bày:* Ngày 07/7/2019 ông chỉ nghe ông Trần Hữu H kể lại là ông H có vào nhà ông H uống rượu (H là em vợ của ông H) uống rượu ít hay nhiều thì không biết, còn việc ông N đến nhà ông H là đến trước khi ông Nguyễn Văn T đến, ông cũng nghe kể lại, ông T cho rằng ông T trình bày không đúng, ngoài ra không trình bày gì thêm.

*Người làm chứng Phạm Tuấn T theo biên bản lấy lời khai ngày 30/11/2020*  
*Phạm Tuấn T trình bày:* Ngày 07/7/2019 lúc cũng trưa T đang ngồi học bài trong nhà thì có thấy D chạy xe ngang, sau đó nghe tiếng xe ngã T có chạy ra xem thì thấy xe của ông H ngã xuống lề đường, còn xe của D thì ngã ở giữa đường cùng với bao nắm rom, ông H bị thương ở chân chảy máu nhiều có đi hái đọt chuối nhai đắp cầm máu cho ông H, lúc đó D bỏ đi đâu không biết, xe ông H có bị cong cần số không chạy được nên T lấy xe D để chở ông H ra Trạm y tế, cùng lúc đó ông Lâm Phước N (Út S) nhà gần đó cũng có đi ra đỡ ông H lên xe tiếp T. Đến Trạm y tế xã T ông H băng bó vết thương, thì bà H là mẹ của D có đến. T không trực tiếp thấy 02 xe của ông H và D va chạm, nhưng lúc tai nạn ông H có chở bình xịt thuốc khoảng 20 lít có cần xịt khoảng 01m, còn D có chở 02 bọc nắm rom.

*Người làm chứng ông Lâm Phước N (Út S):* Theo biên bản xác minh ngày 05/5/2021 của Tòa án cùng với ban ấp và Công an xã Tân Hòa, làm việc thì người làm chứng ông Lâm Phước N (Út S) không hợp tác từ chối cung cấp lời khai.

*Luật sư ông Lê Thành N phát biểu:* Phan Anh D có va chạm xe gây tai nạn cho ông Nguyễn Văn H theo 03 vấn đề;

Thứ I: D có va chạm xe với ông H rồi mới có điện cho mẹ ruột Duy là bà Trần Thị Lệ Hà hay, nên bà H mới đi đến Trạm y tế xã T xem ông H như thế nào và có chi trả cho Trạm 200.000 đồng.

Thứ II: Ông H điều trị về nhà thì bà H có đến nhà ông H thăm và có đưa tiếp 1.000.000 đồng để điều trị.

Thứ III: Sau khi ông H điều trị được vài ngày thì ông Phan Văn N là cha ruột của D có đến nhà ông H thăm và có nói “Anh đi điều trị đi có gì về tôi tính, chiếc xe của anh có hư thì anh sửa đi, có gì về rồi tính luôn”.

Không có điều kiện gì mà xe D và D tự ngã cùng lượt thời điểm xe ông H và ông H ngã bị tai nạn tại đường Dal lộ nông thôn thuộc ấp T, xã T. Cho nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H là có căn cứ.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Qua phát biểu tranh luận và trên cơ sở phân tích, đánh giá chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử như: Trong vụ án này không xác định được lỗi gây ra va chạm giao thông, do đó, xác định lỗi gây ra tai nạn giao thông giữa ông H và D là lỗi hỗn hợp, ông H và D mỗi bên đều có lỗi ngang nhau, mỗi bên phải chịu 50% của số tiền ông H yêu cầu 35.217.604 đồng, nên chấp nhận một phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn H là có căn cứ phù hợp Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa ông Lê Quang M là người đại diện cho Phan Anh D, Trần Thị Lệ H và Phan Văn N yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả số tiền 1.200.000 đồng; trước đây từ

khi giải quyết vụ án mà không yêu cầu nhận lại, nay tại phiên Tòa hôm nay yêu cầu Nguyễn Văn H trả lại, ông cho rằng Phan Anh D và Trần Thị Lệ H không làm đơn và cũng không chịu nộp tiền án phí gì chỉ yêu cầu vậy, cho dù Tòa án có yêu cầu làm đơn yêu cầu hay nộp án phí Phan Anh D và Trần Thị Lệ H không làm; cho nên không chấp nhận, mà số tiền 1.200.000 đồng được căn trừ vào số tiền mà D có nghĩa vụ bồi thường cho ông H.

\* Kiến nghị: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Nguyễn Văn H yêu cầu Phan Anh D bồi thường cho ông theo các hóa đơn mà ông H đã điều trị, tổng số tiền 35.217.604 đồng trừ 1.200.000 đồng của bà H có đưa, như vậy số tiền còn lại là 34.017.604 đồng; ông Nguyễn Văn H yêu cầu Phan Anh D tiếp tục bồi thường việc gây tai nạn cho ông số tiền còn lại là 34.017.604 đồng; đây là vụ án tranh chấp dân sự bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H và bị đơn Phan Anh D có cùng nơi cư trú thuộc xã T, huyện L là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung; theo quy định tại khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành thủ tục tố tụng và thu thập các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là đúng trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự quy định, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, Văn bản của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Nguyễn Văn H yêu cầu Phan Anh D bồi thường thiệt hại do va chạm giao thông giữa ông H và Phan Anh D về chi phí điều trị là 35.217.604 đồng, trừ 1.200.000 đồng còn lại là 34.017.604 đồng. Bị đơn Phan Anh D không đồng ý với yêu cầu của ông H.

Nguyễn Văn H và Phan Anh D đều thừa nhận: Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 07/7/2019 D có điều khiển xe máy biển kiểm soát 66B1 – 545.04 để đi bán nấm rơm; khi D điều khiển xe trên đường lộ Dal nông thôn đoạn cua thuộc ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ gặp ông Nguyễn Văn H thì xảy ra tai nạn, D cho rằng D và ông H tự té, D thì bị xây xát nhẹ còn ông H bị thương ở chân trái, những người ở gần đó lấy xe của D chở ông H đến Trạm y tế để rửa vết thương, ông H và D không ai báo Công an.

Sau khi tai nạn xảy ra D thừa nhận có điện thoại cho bà Trần Thị Lệ H biết đến Trạm y tế xã T xem ông H ra sao và bà H có đưa tiền chi trả 01 lần tại Trạm y tế 200.000 đồng để băng bó vết thương và 01 lần tại nhà ông H bà H đưa 1.000.000 đồng cho ông H để điều trị; những người làm chứng cũng đều thừa nhận không ai chứng kiến trực tiếp ai gây ra tai nạn, mà chỉ chứng kiến sau khi bị tai nạn tất cả thấy xe của ông H và xe D và kể cả ông H và D đều bị té ngã, D thì bị xây xát nhẹ còn ông H bị thương ở chân trái chảy máu nhiều. Đây là tình tiết được các đương sự thừa nhận, nên chứng tỏ là xe ông H và xe của D có va chạm mới bị té ngã. Sau khi xảy ra va chạm giao thông thì ông H bị thương có điều trị ở nhiều bệnh viện với tổng chi phí 35.217.604 đồng. Do đó, đây là thiệt hại thực tế phát sinh do nguyên nhân va chạm giao thông với D; tuy nhiên, sau tai nạn không được Cơ quan chức năng giải quyết, không có biên bản hiện trường, không có người chứng kiến nên không có cơ sở xác định lỗi gây ra tai nạn là do ai để xác định trách nhiệm bồi thường. Tại thời điểm sau va chạm, ông H bị thương phải đi cấp cứu điều trị còn D bị thương nhẹ, đủ khả năng để thông báo Cơ quan Công an đến giải quyết, xác định lỗi của các bên theo quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng D không thông báo, việc làm này của D đã vi phạm theo Điều 38 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 38 của Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Người điều khiển phương tiện và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn có trách nhiệm sau đây:*

*a. Dừng ngay phương tiện; giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị tai nạn và phải có mặt khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu;*

*b. Ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp người điều khiển phương tiện cũng bị thương phải đưa đi cấp cứu hoặc phải đưa người bị nạn đi cấp cứu hoặc vì lý do bị đe dọa đến tính mạng, nhưng phải đến trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất;*

*c. Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn cho cơ quan có thẩm quyền.*

*2. Những người có mặt tại xảy ra vụ tai nạn có trách nhiệm sau đây:*

*a. Bảo vệ hiện trường;*

*b. Giúp đỡ, cứu chữa kịp thời người bị nạn;*

*c. Báo tin ngay cho cơ quan công an, y tế hoặc Ủy ban nhân dân nơi gần nhất;*

*d. Bảo vệ tài sản của người bị nạn;*

*đ. Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm*



*quyền.”.*

Trong trường hợp này, không xác định được lỗi gây ra va chạm giao thông, do đó, xác định lỗi gây ra tai nạn giao thông giữa ông H và D là lỗi hỗn hợp, ông H và D mỗi bên đều có lỗi ngang nhau, nên mỗi bên phải chịu 50% của số tiền 35.217.604 đồng, như vậy chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn H là phù hợp theo khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự quy định:

*“1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác...”.*

Tại khoản 1 Điều 586 của Bộ luật dân sự quy định về năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cá nhân như sau:

*“ 1. Người từ đủ mười tám tuổi trở lên gây thiệt hại thì phải tự bồi thường...”.*

Phan Anh D, sinh ngày 11/5/2001, ngày 07 tháng 7 năm 2019 va chạm gây tai nạn giữa ông H và D. Như vậy, Phan Anh D là người đủ năng lực chịu trách nhiệm bồi thường là đúng quy định của pháp luật.

Các chứng từ hóa đơn ông H cung cấp thì chi phí điều trị với tổng số tiền là 35.217.604 đồng là thực tế, ông H xác định có nhận của bà H (mẹ D) 1.200.000 đồng là đúng.

[3] Quan điểm của Luật sư cho rằng ông H và D có va chạm tai nạn giao thông đường bộ là đúng, nhưng cho rằng toàn bộ lỗi của Phan Anh D gây ra là chưa có căn cứ.

[4] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn H là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyễn Văn H yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại về sức khỏe là do tai nạn giao thông, tại phiên tòa ông Nguyễn Văn H yêu cầu được miễn tiền án phí, nên cho dù không chấp nhận hay chấp nhận một phần yêu cầu của ông H, thì ông H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; Do chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H thì bị đơn Phan Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết

số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H đối với bị đơn Phan Anh D về việc “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (do tai nạn giao thông)”.

Buộc Phan Anh D có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn H số tiền chi phí điều trị 17.608.802 đồng và được khấu trừ 1.200.000 đồng (bà H là mẹ của D đã nộp); như vậy Phan Anh D có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn H 16.408.802 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

#### **Về án phí:**

- Nguyễn Văn H được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Phan Anh D có nghĩa vụ phải chịu 820.440 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/12/2021). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Út**